

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ
SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO NĂM HỌC 2024 - 2025

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP
THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Thông báo số: **783** /TB-HĐTDVC ngày **17** tháng 12 năm 2024 của

Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1, năm học 2024 - 2025)

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
1	TỔNG THỊ QUỲNH GIAO	8/1/1999	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
2	HOÀNG THỦY LINH	1/29/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	Con của người hưởng chính sách như thương binh	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
3	NGUYỄN KIM BẢO NGỌC	8/22/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
4	TRƯƠNG THỊ HẠNH PHÚC	9/30/1996	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
5	LÂM THỊ TUYỀN	12/3/1997	Sóc Trăng	Nữ	Khmer	Người dân tộc thiểu số	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
6	NGUYỄN HỒNG THANH TRÚC	6/29/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
7	NGUYỄN THỊ TỐ KHUYẾN	4/20/1987	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
8	ĐỖ VŨ THỊ LAN HƯƠNG	1/29/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
9	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	8/1/1995	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 30/4
10	NGUYỄN KIM NGÂN	7/6/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 30/4
11	TRIỆU NGUYỄN YẾN NHƯ	2/23/2003	Bến Tre	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 30/4
12	HUỲNH THỊ HỒNG THẨM	6/23/1997	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 30/4
13	CAO THỊ THÙY CHI	6/30/2002	Sóc Trăng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bé Ngoan
14	HOÀNG THỊ HUYỀN	9/25/1999	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bé Ngoan
15	ĐINH THỊ HUỲNH NHƯ	11/27/1999	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bé Ngoan
16	NGUYỄN THỊ THANH MỸ	9/30/1990	Bình Định	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
17	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÂN	12/18/2001	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
18	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	7/26/2001	Bình Phước	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
19	HỒ PHẠM THÙY VY	1/17/2002	Bình Phước	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
20	TRẦN THỊ KIM UYÊN	9/30/2001	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
21	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	1/14/1990	Bình Phước	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
22	LÝ KHẢ ÁI	12/30/1990	Kiên Giang	Nữ	Hoa		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang
23	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	11/7/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang
24	LÝ THỊ THANH LOAN	8/28/1990	An Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang
25	HUỲNH THỊ HOÀNG OANH	7/11/1998	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang
26	PHẠM THỊ HÀ	10/4/1980	Hà Nam	Nữ	Kinh	Thanh niên xung phong	Đại học	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lan
27	CHÂU GIA NHI	3/20/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lan
28	TRẦN THỊ MỸ TIÊN	1/1/1992	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lan
29	NGUYỄN THỊ MỸ TÂM	11/16/2003	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lư
30	TRẦN THỊ THẢO VY	1/27/2000	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lư
31	CHÂU THỊ THU NGÂN	10/15/2003	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lư
32	ĐOÀN NGỌC DIỄM	12/3/1991	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
33	NGÔ THỊ MINH HUYỀN	2/28/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
34	NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG	4/22/1995	HÀ TĨNH	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
35	BÙI THỊ KIỀU OANH	10/17/1987	Quảng Trị	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mẫu giáo		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
36	TRẦN THANH TUYỀN	9/27/1993	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
37	NGUYỄN THỊ THU THẢO	2/23/1993	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
38	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	7/28/1993	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
39	LÊ THỊ KIM YÊN	2/22/1992	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
40	TRẦN THỊ THẢO	11/1/1992	Nam Định	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
41	LÊ THỊ QUẾ ANH	1/19/1994	BẾN TRE	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
42	NGUYỄN NGỌC TRINH	12/21/1995	Vĩnh Long	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Lê Thị Riêng
43	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	9/14/1984	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Lê Thị Riêng
44	NGUYỄN HOÀNG KIM ANH	8/28/1998	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
45	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	11/19/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
46	NGUYỄN XUÂN HIẾU	7/7/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
47	PHAN THỊ HƯƠNG LAN	12/14/2002	Long An	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
48	ĐOÀN THỊ KIM LOAN	2/4/1997	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
49	VÕ NGỌC NHI	10/15/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
50	VÕ NGỌC YẾN PHỤNG	3/23/1994	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
51	TRƯƠNG THỊ MỸ TRANG	9/29/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
52	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	10/10/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
53	TRẦN THỊ NGỌC NGÀ	2/6/2003	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Phạm Ngũ Lão
54	VĂN THỊ THU PHƯƠNG	7/8/1994	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
55	LÊ THỊ THÀNH	5/1/1987	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
56	NGUYỄN HOÀNG THÚY TRÚC	2/10/1989	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
57	LÊ THÙY DƯƠNG	12/12/1995	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
58	PHẠM VŨ QUỲNH LAN	10/20/1979	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi Hồng
59	LÊ THỊ DIỄM PHƯƠNG	5/10/2002	An Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi Hồng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
60	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	9/5/1993	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
61	CHU THỊ NHƯ QUỲNH	7/29/1986	Nam Định	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
62	VƯƠNG THỊ NGỌC TRÂN	10/17/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
63	NGUYỄN THỦY TRIỀU VÂN	9/28/1998	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
64	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	4/7/1991	VĨNH LONG	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Âm Nhạc		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Âm nhạc (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
65	NGUYEN THI TRA MY	3/7/1989	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm mỹ thuật		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Mỹ thuật (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
66	HỒ THANH BÌNH	2/15/1994	Bình Thuận	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm mỹ thuật		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Mỹ thuật (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
67	NGUYỄN NGỌC DIỄM CHÂU	9/29/1984	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Đại học Mỹ Thuật	Cao Đẳng Sư phạm Ninh Thuận	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Mỹ thuật (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
68	NGUYỄN BÁ MINH HÀ	11/10/1978	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
69	HUỲNH THANH HÙNG	4/27/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
70	ĐẶNG THỊ NGỌC MƠ	7/7/1997	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
71	ĐOÀN VŨ THANH TUYỀN	12/5/1988	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
72	NGUYỄN QUỲNH TRANG	3/23/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
73	HỒ MINH ĐƯỢC	1/1/1986	Tiền Giang	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
74	NGUYỄN NGỌC HOÀNG ANH	9/27/2002	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
75	NGUYỄN THỊ HOA CÚC	1/13/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học hạng III	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
76	NGUYỄN QUANG BẢO CHÂN	1/4/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
77	PHẠM THỊ DUNG	9/10/1996	Quảng Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
78	TRƯƠNG THỊ NGỌC ĐÀO	12/25/1987	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
79	LẠI THỊ THU HÀ	11/24/2002	Cao Bằng	Nữ	Tày	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
80	NGUYỄN THỊ HÀ	1/14/2002	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
81	NGUYỄN THỊ THU HÀ	8/5/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
82	KIỀU THỊ KIM HẬU	5/5/2001	Quảng Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
83	TRẦN THỊ MINH HIỀN	10/1/2001	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
84	PHẠM THỊ THANH HOÀ	12/17/1994	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
85	ĐOÀN THỊ KIM NGỌC HUYỀN	5/9/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
86	TIỀN LIÊN KIM	3/2/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
87	TRẦN KIM KHÁNH	2/28/2002	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
88	NGÔ THỊ THÙY LINH	7/6/1996	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
89	LÊ THỊ NGỌC MAI	7/4/1999	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
90	LÊ NGỌC THẢO MY	8/27/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
91	NGUYỄN THỊ THẢO MY	11/6/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
92	LÊ THỊ LINH NHÂM	3/17/1988	Quảng Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
93	LÊ NGỌC KHÁNH NHI	2/1/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
94	PHẠM THỊ THANH NHI	2/14/2002	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
95	HUỲNH THỊ MỸ PHỤNG	2/27/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
96	ĐÀM TUỆ SAN	6/16/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
97	HUỲNH THANH TUYỀN	11/17/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
98	NGUYỄN HUY TƯỚNG	8/17/1980	Hải Phòng	Nam	Kinh	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
99	TRẦN THỊ THU THẢO	11/16/1993	Gia Lai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
100	DƯƠNG THỊ KIM THOA	3/28/1992	Trà Vinh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
101	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG THỦY	3/22/1985	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
102	ĐẶNG NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	8/22/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
103	BÙI NGỌC BẢO TRÂN	1/15/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
104	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	4/13/1998	An Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
105	LÊ VŨ HOÀNG YẾN	2/13/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
106	HUỲNH THỊ HOÀNG YẾN	10/28/1995	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
107	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	6/30/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
108	NGUYỄN THỊ THỦY	1/29/1991	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
109	NGUYỄN PHÙNG THANH NHÃ	12/22/2002	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
110	PHẠM ĐÌNH KHƯƠNG NHI	9/10/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
111	HUỲNH NGỌC TÂM NHƯ	11/9/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
112	PHẠM THỊ BẢO QUYÊN	7/2/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
113	VÕ THỊ MỸ TIÊN	1/16/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
114	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	11/6/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
115	LƯU YẾN YẾN	9/25/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
116	NGUYỄN HOÀNG KHOA	8/2/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
117	TRƯƠNG TUYẾT LINH	7/3/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
118	MAI THỊ LOAN	12/12/1991	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
119	NGUYỄN PHẠM HOÀNG NHƯ	12/16/1997	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
120	LA MAI THANH TRÚC	4/1/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
121	NGUYỄN ÁI DUYÊN	8/26/2002	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
122	NGUYỄN THỊ THU GIANG	12/17/2002	Nghệ An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
123	ĐINH NGỌC HUỲNH	9/1/1998	Phú Yên	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
124	TRƯƠNG THỊ MỸ KIM	12/20/1986	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
125	ĐOÀN THỊ NGỌC LAN	3/21/1991	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
126	TRẦN THỊ THÁI LÊ	1/9/1991	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
127	BÙI THỊ QUỲNH MAI	8/18/1997	Nghệ An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng nhận chức danh nghề nghiệp, chứng chỉ nghiệp vụ công tác đội.	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
128	PHÓ THẾ MINH	11/17/1994	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Giáo dục tiểu học	Bằng D - Tổng phụ trách Đội	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
129	PHẠM NGỌC HÀ MY	5/26/1987	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
130	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	10/8/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
131	NGUYỄN PHÚ NGÂN	3/5/2000	Bình Định	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
132	PHẠM HOÀNG KIM NGÂN	12/5/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
133	VÕ TRẦN TRÚC PHƯƠNG	2/21/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
134	DƯƠNG THỊ SEN	5/3/1987	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
135	LÊ NHƯ TÂM	9/12/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
136	TRẦN QUỐC TOÀN	10/5/1987	Long An	Nam	Kinh	Con bệnh binh	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
137	LƯƠNG PHƯƠNG THẢO	7/16/1998	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
138	NGUYỄN THỊ QUÝ THẢO	10/4/1993	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp hạng II	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
139	TRỊNH THUY XUÂN THẢO	10/11/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
140	ĐÀM THỊ THU THƠM	4/12/2002	Gia Lai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
141	TRẦN NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	2/25/2001	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
142	TRẦN NGUYỄN BẢO TRÂM	8/8/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
143	TRƯƠNG HUỖNH NGỌC TRÂM	2/23/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
144	TRẦN THỊ BÍCH VY	10/15/1997	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
145	DIỆP PHỤNG YẾN	6/25/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
146	TRƯƠNG THỊ MINH CHÂU	12/22/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
147	TRẦN MINH KHUÊ	3/9/2000	Bình Định	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
148	ĐẶNG PHƯƠNG MAI	1/19/1998	Gia Lai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
149	ĐẶNG PHƯƠNG MAI	1/19/1998	Gia Lai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
150	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	1/20/1991	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
151	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	8/4/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
152	ĐỖ THỊ KIM QUỲNH	4/28/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
153	A HÙNG THIỆN	10/26/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
154	ĐÀO NGỌC HIẾU	11/5/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
155	PHẠM LÊ NGỌC LAN	5/27/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
156	VIÊN MẮN MẮN	2/8/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
157	VŨ THỊ KIM NGÂN	10/15/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
158	ĐẶNG PHẠM UYÊN NHI	11/8/2002	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
159	PHAN BẢO PHƯƠNG	8/18/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
160	NGUYỄN THỊ MỸ TUYỀN	3/20/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
161	LÊ NGUYỄN THANH THẢO	6/23/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
162	ĐỖ THỊ THU TRANG	12/11/1992	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
163	MAI THỊ VÂN	2/1/1992	Thái Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
164	PHAN THỊ VÂN	5/23/2002	Nghệ An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
165	DỤNG THỊ ÁNH NGUYỆT	12/7/2002	Bình Thuận	Nữ	Chăm	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
166	NGUYỄN THỊ TRÚC DUYÊN	2/8/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
167	LÊ THỊ THU HÀ	6/2/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
168	LÊ THỊ HẠNH	8/9/1982	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
169	NGUYỄN THUỶ GIA HÂN	4/5/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
170	NGUYỄN NGỌC THẢO NHI	1/20/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
171	LÊ HOÀNG YẾN NHƯ	4/6/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
172	TRẦN NGỌC HIẾU PHƯƠNG	12/21/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
173	NGÔ UYÊN PHƯƠNG	6/9/1997	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học hạng II	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
174	NGUYỄN VIỆT QUANG	7/16/2002	Bạc Liêu	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
175	LÊ THỊ MỸ TUỜNG	2/4/1996	Gia Lai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
176	ĐOÀN LÊ NGỌC VÂN	1/15/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
177	ĐỖ THỊ CẨM VÂN	6/4/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
178	NGUYỄN PHẠM NGUYỆT VI	9/21/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
179	NGÔ THỊ THANH HỒNG	6/30/2002	Hà Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
180	NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG	12/21/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
181	NGUYỄN NGỌC THIÊN NGÂN	11/3/2002	Biên Hoà	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
182	PHẠM HỒNG YẾN NHI	8/19/1987	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
183	PHẠM THỊ TỐI	10/5/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
184	PHẠM THỊ THANH THẢO	10/8/1996	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
185	NGUYỄN THỊ MINH THU	3/16/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
186	NGUYỄN NGỌC BẢO HÂN	10/13/1994	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
187	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	6/29/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
188	PHẠM THANH PHÚC	12/15/1993	Bình Dương	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn Ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
189	DƯƠNG VIỆT THANH	8/7/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
190	PHAN THI MY TRAN	1/3/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn Ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
191	TRẦN XUÂN MAI	2/1/1985	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
192	TRẦN MINH MẮN	9/8/2000	Cà Mau	Nam	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
193	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	7/1/1987	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh
194	HOÀNG BẢO NGỌC	4/8/2001	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh
195	TRƯƠNG THÀNH NGUYỄN	4/15/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh
196	TRẦN HUỲNH THẢO NGUYỄN	8/25/2002	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh
197	ĐỖ XUÂN TUYỀN	9/23/1996	HỒ CHÍ MINH	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/ngành vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
198	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	1/27/1980	NINH THUẬN	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
199	NGUYỄN THỊ GIANG THANH	10/28/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
200	TRẦN NGỌC MỸ DUYÊN	5/5/1999	Vĩnh Long	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Bình
201	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THOA	8/2/2002	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Bình
202	NGUYỄN HOÀNG ANH	5/20/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
203	TRẦN THỊ NHƯ	1/31/1996	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
204	TRẦN THỊ THỤC TRINH	7/6/2000	Đăk Lăk	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
205	NGUYỄN THỊ MAI DUNG	2/27/1991	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
206	VÕ NGỌC HOÀNG NGÂN	2/11/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
207	VŨ KIỀU NGỌC TRANG	8/21/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
208	HUỲNH THANH TRÚC	11/5/1987	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Tiếng Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
209	PHẠM PHƯƠNG LOAN	2/8/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Pháp		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Pháp (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
210	HỒ VĂN TỈNH	6/17/1989	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tin học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tin học (tiểu học)		Tiểu học Lê Ngọc Hân
211	TRỊNH THỊ HƯỜNG	11/27/1989	Hà Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tin học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tin học (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
212	CAO VĂN CÔNG	6/15/1986	Thanh Hóa	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
213	NGUYỄN ĐỨC DUY	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
214	TẶNG GIA HUY	8/25/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
215	ĐẶNG LÊ THANH NGÂN	5/17/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
216	PHAN THỊ HỒNG YẾN	1/11/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
217	VÕ HỒNG HIỆP	5/31/1995	Bình Thuận	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
218	NGUYỄN VĂN LINH	4/2/1992	Cà Mau	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
219	VĂN CÔNG VIỆT	10/15/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
220	TRẦN THANH THIÊN	8/1/1992	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ đào tạo chức danh Tổng phụ trách Đội	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên làm Tổng Phụ trách Đội (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
221	TRẦN VIÊN HÒA	4/7/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị	Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ đào tạo chức danh Tổng phụ trách Đội	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên làm Tổng Phụ trách Đội (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
222	TRẦN QUANG DIỆP HÀ	9/12/1984	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục đặc biệt		Tiểu học (Trường Chuyên biệt)	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên trường chuyên biệt		Trường Giáo dục chuyên biệt Tương lai
223	TRẦN THỊ MINH LÝ	2/29/1980	AN GIANG	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học (Trường Chuyên biệt)	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên trường chuyên biệt		Trường Giáo dục chuyên biệt Tương lai
224	ĐẶNG MẠNH PHI	4/18/1992	Bình Thuận	Nam	Chăm	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục đặc biệt		Tiểu học (Trường Chuyên biệt)	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên trường chuyên biệt		Trường Giáo dục chuyên biệt Tương lai
225	ĐẶNG ĐÌNH ĐÀN	6/5/1984	Bình Định	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Âm nhạc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Âm nhạc (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
226	CIL K' SUYNH	10/11/1999	Lâm Đồng	Nữ	CIL (Kơ Ho)	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Âm nhạc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Âm nhạc (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
227	NGUYỄN HÙNG HUY	5/6/1996	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục chính trị		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục công dân (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
228	HUỲNH TUẤN ANH	11/26/2000	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
229	VŨ ĐĂNG KHOA	6/1/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
230	VƯƠNG PHỐI ÂN	4/18/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
231	PHẠM THỊ THÙY LOAN	4/10/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
232	NGUYỄN VĂN LUẬN	12/10/1977	Bình Định	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
233	LÊ HOÀNG BẢO QUỐC	10/17/1991	Sóc Trăng	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
234	NGÔ CHU TOẠI	12/9/1997	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
235	HỒ NGUYỄN NHƯ THẢO	8/18/1998	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Công nghệ		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Kỹ thuật Nông nghiệp (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/ngành nghề vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
236	VŨ VĂN ANH	3/28/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
237	NGUYỄN VĂN QUANG ĐĂNG	6/24/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
238	CAO THỊ THẢO	12/15/1999	Đăk Lăk	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
239	TẠ MÃN THỂ	7/24/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
240	ĐÀO THỊ KIM THOA	6/18/1996	Bình Định	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
241	LỢI MINH TRANG	7/5/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
242	ĐOÀN NAM NGỌC TRÂM	4/23/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
243	LÊ MINH TRUNG	1/14/1995	Long An	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Sinh học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
244	VŨ MINH TRƯỜNG	8/21/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
245	TRẦN HỒNG VÂN	4/4/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Sinh học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
246	NGUYỄN NGỌC UYÊN VY	3/24/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
247	HỨA LÊ CẨM XUÂN	8/12/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
248	NGUYỄN LÊ DIỆU ÁI	2/14/1999	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
249	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	2/7/1991	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
250	NGUYỄN HỒNG ANH	1/17/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
251	NGUYỄN AN BÌNH	11/14/2002	Cần Thơ	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
252	LÂM VĂN CƯỜNG	12/8/1998	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
253	NGUYỄN THỊ HUỆ	9/2/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
254	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	7/25/2001	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
255	LÊ TÔ CẨM HƯƠNG	11/25/1997	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Vật lý học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
256	VŨ QUỐC MINH KHANG	11/1/1996	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
257	VŨ KIM LAN	9/6/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
258	ĐOÀN THỊ YẾN LINH	2/21/1995	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
259	CHÂU TÂN LỘC	9/26/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
260	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	11/19/1986	HẢI PHÒNG	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
261	VŨ HẢI NGUYỄN	11/11/1997	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
262	HUỖNH MỸ NHI	11/2/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
263	LÊ QUỲNH NHƯ	3/29/1994	BÌNH ĐỊNH	Nữ	Kinh		Đại học	Hóa học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
264	ĐINH TRẦN KIỀU OANH	11/26/2001	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
265	ĐỖ GIA PHONG	6/20/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
266	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	4/10/1988	Bình Dương	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
267	NGUYỄN TÚ QUYÊN	10/27/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
268	PHAN TRẦN NGỌC QUỲNH	1/21/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
269	HỨA THANH TÂM	10/13/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
270	LÊ ĐĂNG TÂN	9/30/2000	Bình Thuận	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
271	TRẦN HỒNG TÂN	10/15/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
272	TRẦN MINH TÍNH	10/12/1987	Phú Yên	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
273	ÂU LÊ THIÊN THANH	1/11/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Sinh học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
274	NGUYỄN TUẤN THÀNH	10/5/1995	Đắk Lắk	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
275	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG THI	1/14/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
276	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THUY	11/20/1992	ĐỒNG THÁP	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
277	HUỖNH THỊ KIM TRÂM	4/20/1993	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
278	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM	10/18/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
279	DƯƠNG THỊ THANH TRIỀU	8/10/1984	NINH THUẬN	Nữ	CHĂM	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
280	LÊ THỊ TRINH	10/18/1996	Quảng Ninh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Sinh học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
281	ĐỖ THỊ YẾN	12/15/1982	Bắc Giang	Nữ	Kinh		Đại học	SINH-KTNN		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
282	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	1/24/2002	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
283	NGUYỄN THỊ ANH HUYỀN	10/29/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
284	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	10/21/2001	Hóc Môn	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
285	HUỖNH THỊ HOÀNG CÚC	9/3/1989	Bình Thuận	Nữ	Chăm	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Địa lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
286	NGUYỄN XUÂN CẨM	6/20/1984	Quảng Trị	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch Sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Đồng Khởi
287	LÊ THỊ ÁI PHƯƠNG	11/11/1994	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn Lịch sử và địa lí	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
288	NGUYỄN QUANG MỸ TIỀN	11/13/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Địa Lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
289	PHẠM THỊ HOÀI THU	12/22/1981	Nghệ An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Địa lí		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
290	TRẦN THỊ THANH THÚY	2/20/1997	Bình Định	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/ngành vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
291	PHAN XUÂN HOÀNG	9/10/1987	GIA LAI	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Địa lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
292	TRẦN THỊ THÙY LINH	7/17/1994	Thái Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch Sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
293	PHẠM THỊ LUẤN	12/26/1989	Hải Dương	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử-GDQP		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
294	LƯU THỊ PHÍ	6/14/1984	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
295	NGUYỄN HỮU PHÁT	10/12/1996	Bình Định	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Mỹ thuật		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Mỹ thuật (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
296	THÂN THỊ MỸ DUNG	11/12/2000	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
297	TRẦN HỒNG HẠNH	1/20/2002	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
298	ĐINH THU HUYỀN	7/25/2000	Thái Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
299	PHẠM THỊ KIM HUYỀN	11/19/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
300	NGUYỄN NGỌC PHÚC	7/21/2002	Lâm Đồng	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
301	NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN	4/14/1994	Vĩnh Long	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
302	LÊ MINH HƯƠNG	8/10/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
303	ĐẶNG THU HƯƠNG	9/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
304	NGUYỄN THỊ YẾN THU	12/15/1997	BẾN TRE	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
305	ĐÀM KHÁNH LINH	12/10/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
306	LÊ CHÂU PHƯƠNG	8/15/2002	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
307	TRẦN DUY TÂN	1/29/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
308	NGUYỄN CHÁNH THIỆN	9/19/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Ngôn Ngữ Anh - Chuyên ngành Sư phạm		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
309	LÝ THỊ HỒNG TRÂM	1/24/1989	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
310	NGUYỄN NGỌC MINH HIẾU	1/26/2000	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Đồng Khởi
311	NGUYỄN VIỆT TÍN	9/22/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Đồng Khởi
312	LÊ THỊ HẠNH	4/16/1985	Tây Ninh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
313	TRƯƠNG TUẤN KHANG	1/19/2002	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
314	TRƯƠNG TRẦN LOAN NGỌC	2/9/1994	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
315	HUỲNH NGỌC TÚ	4/10/2000	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
316	PHẠM THỊ LẠC HÀ	1/6/1981	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
317	LÂM THANH NGỌC	3/9/1994	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
318	HOÀNG TRƯƠNG THANH NHI	5/4/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
319	PHẠM KIM TUYỀN	4/19/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
320	HOÀNG THỊ NGỌC YẾN	8/5/1985	Hà Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
321	NGUYỄN NHỰT DUY	3/28/1997	CÀ MAU	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
322	DƯƠNG CÔNG ĐỨC HUY	10/25/1992	Đắk Lắk	Nam	Kinh		Đại học	SƯ PHẠM TIẾNG ANH		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
323	LÊ NGUYỄN HUYỀN MY	9/20/1999	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
324	TRẦN NGỌC DIỄM QUỲNH	6/5/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
325	PHẠM ĐẶNG DIỄM QUỲNH	5/28/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
326	TRƯƠNG HỒ MINH THẮNG	9/26/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
327	NGUYỄN HẢI HUYỀN	10/5/2002	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
328	LÊ VĂN KHIÊN	8/28/1980	Hải Dương	Nam	Kinh	Con thương binh	Đại học	Tiếng Anh Sư phạm		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
329	PHẠM PHAN ANH LỢI	8/22/2000	BÌNH THUẬN	Nam	Kinh		Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/ngành vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
330	HUỲNH TUỜNG LY	9/1/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
331	TRẦN THỊ THỦY	2/7/1979	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
332	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	7/7/2002	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	SƯ PHẠM TIẾNG ANH		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
333	NGUYỄN THANH TRÚC LÂM	1/10/2024	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GV THCS hạng 3	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
334	NGUYỄN LƯU HẢI TÂM	2/7/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
335	NGUYỄN LÊ THỦY TIÊN	1/6/2001	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
336	ĐƯƠNG TRÚC ANH	7/30/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
337	LÊ THÙY PHƯƠNG LINH	1/21/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
338	PHẠM LÊ THUÝ AN	7/30/2002	Kiên Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
339	LÂM GIA BÌNH	6/15/2002	Bình Thuận	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
340	NGUYỄN THỊ QUỲNH GIANG	1/18/2002	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
341	NGUYỄN THỊ LỆ	4/15/1990	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm toán học.		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
342	NGUYỄN VĂN LỘC	6/6/1996	Kiên Giang	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
343	TRẦN BÁ NAM	4/11/1997	Bình Phước	Nam	Kinh	Nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
344	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	3/27/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
345	TẠ HOÀNG KIM PHƯỢNG	10/11/2001	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán Học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
346	HOÀNG TỔ QUYÊN	4/23/1995	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
347	NGUYỄN XUÂN TÍNH	12/7/1979	Khánh Hòa	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
348	LÊ QUANG TUẤN	4/2/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
349	PHẠM ĐẮC THẮNG	12/2/1996	Phú Yên	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
350	TRẦN THÀNH THỐNG	12/31/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
351	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	7/17/2002	Bình Phước	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
352	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	8/19/1982	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán-Tin học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
353	LÊ THANH HÙNG	2/13/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
354	TRƯƠNG VĂN KIM	9/20/1985	Phú Yên	Nam	Kinh		Đại học	Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
355	NGUYỄN THỊ KIM KHÁNH	4/1/1998	Quảng Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
356	ĐẶNG VĂN LÀNH	1/1/1985	An Giang	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
357	HUỲNH HIẾU LIÊM	6/22/1998	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán Học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
358	NGUYỄN VĂN LÝ	9/6/1992	Nghệ An	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
359	NGUYỄN NGỌC MINH	6/25/1987	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
360	NGUYỄN NHẬT PHI	12/22/1992	Long An	Nam	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán Học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
361	NGUYỄN THỊ HẠ THƯƠNG	7/19/2002	Kon Tum	Nữ	Tày	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
362	ĐỖ HOÀNG THUYẾT TRANG	3/4/2002	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
363	ĐỖ MINH TRÍ	1/18/2001	Cần Thơ	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
364	PHẠM CÔNG VĂN	11/5/2002	Tây Ninh	Nam	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
365	NGUYỄN THỊ KIM VỆ	6/25/2001	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
366	LÝ NGỌC VY	11/21/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
367	LÊ NGUYỄN THÁI XUYỀN	8/30/1984	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
368	LẠI VĂN GIÀU	6/20/1996	Long An	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
369	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	8/15/1996	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
370	ĐIỀU K HÙNG	8/13/1998	Bình Phước	Nam	Châu Mạ	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
371	CAO HOÀNG LONG	3/30/1992	Lâm Đồng	Nam	Kinh		Đại học	Toán tin ứng dụng	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
372	NGUYỄN THỊ TUYỀN	8/10/2002	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
373	VŨ TUẤN THÀNH	3/1/1998	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
374	TRẦN NGỌC ANH THU	10/12/2001	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
375	CAO HOÀNG THIÊN TRANG	8/24/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
376	NGUYỄN THỊ LUẬN	9/27/1997	Thái Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán Học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
377	NGUYỄN PHÚC ANH	8/1/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ Bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác Đoàn	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
378	BÙI THỊ NGỌC LỢI	10/29/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Cô Giang
379	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	5/8/1990	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Đại học	Tài chính - Ngân hàng		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Hoa Quỳnh
380	HUỲNH THỊ XUÂN PHƯỢNG	1/17/1978	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Quản trị kinh doanh - Tài chính Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Hoa Quỳnh
381	TRẦN NGỌC VÂN	7/10/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán Doanh nghiệp		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Lê Thị Riêng
382	TRẦN VŨ KIM NGÂN	12/20/1993	Quảng Nam	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Chứng chỉ Kế toán - Tài chính	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Nguyễn Cư Trinh
383	PHAN NGUYỄN MINH TÂM	4/13/1997	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Nguyễn Cư Trinh
384	UÔNG THỊ NHƯ QUỲNH	1/26/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Phạm Ngũ Lão
385	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	1/16/1995	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kế toán		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Tân Định
386	PHẠM THANH TUYỀN	2/25/1984	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Tân Định
387	TRẦN THỊ KIM PHƯỢNG	9/24/1974	Sài Gòn	Nữ	Kinh		Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học		Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Nguyễn Thái Bình

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
388	VÕ THỊ THU VÂN	7/20/1989	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Trung cấp	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Bến Thành
389	NGUYỄN HẢI NHẬT TÂM	3/7/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Cô Giang
390	TRẦN THỊ LÊ	12/10/1990	Đăk Lăk	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kinh Doanh Xuất Bản Phẩm	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Hoa Quỳnh
391	NGUYỄN THỊ KHÁNH TÂM	4/23/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Kế toán Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Lê Thị Riêng
392	ĐẶNG PHƯƠNG THẢO	1/23/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Phạm Ngũ Lão
393	TÔ KIM ĐIỀN	3/21/1981	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Công nghệ May	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phan Văn Trị
394	NGUYỄN TUẤN ANH	4/6/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Kĩ thuật Điện tử, Truyền thông		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Chương Dương
395	NGUYỄN LÊ ANH TUẤN	5/2/1984	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Cao đẳng	Công nghệ thông tin		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
396	LƯƠNG TỰ DO	12/3/1990	Quảng Bình	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Công nghệ kỹ thuật Điện tử - viễn thông		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Đuốc sống
397	CAO XUÂN TRƯỜNG	5/14/1985	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trung cấp	Mạng máy tính viễn thông	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Khai Minh
398	NGUYỄN MINH ĐĂNG	10/14/1998	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trung cấp	Công nghệ thông tin		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Lương Thế Vinh
399	LÊ QUANG VINH	7/24/1999	Kiên Giang	Nam	Kinh		Đại học	Khoa học máy tính		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Nguyễn Thái Bình
400	NGUYỄN TRẦN VIỆT TRUNG	11/14/1986	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Phan Văn Trị

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
401	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	2/27/1980	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Phan Văn Trị
402	ĐẶNG THỊ MỸ DUNG	11/5/1994	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Công tác xã hội	Chứng chỉ hỗ trợ giáo dục khuyết tật	Tiểu học	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		Nhân viên Hỗ trợ Giáo dục khuyết tật	Tiểu học Nguyễn Thái Học
403	NGUYỄN THỊ NGHĨA	9/7/1982	Hung Yên	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kế toán		Tiểu học	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Tiểu học Khai Minh
404	PHÙNG ĐỖ HẢI SÂM	7/16/1988	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng	Tiểu học	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Tiểu học Phan Văn Trị
405	PHẠM THỊ QUYẾN	8/20/1983	Hung Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán kiểm toán		Tiểu học	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Tiểu học Trần Hưng Đạo
406	NGUYỄN HOÀI THƯỜNG	8/7/1992	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng		Tiểu học	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Tiểu học Trần Hưng Đạo
407	PHAN THỊ DIỆU HẰNG	12/23/1982	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Tài chính ngân hàng	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Hoà Bình
408	ĐOÀN CHÂN TÂM	2/18/1994	Đồng Tháp	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Khoa học Thư viện		Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Hoà Bình
409	NGUYỄN MINH THU'	11/26/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngành Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Hoà Bình
410	TRẦN ĐỨC LUNG	9/4/1988	Nghệ An	Nam	Kinh		Trung cấp	Vận tải đường sắt	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Lương Thế Vinh
411	TRẦN PHAN MINH NHẬT	3/28/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Thông tin - Thư viện		Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Nguyễn Thái Bình

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
412	DIỆP DUY TRẦN	6/10/1975	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Trung cấp	Thư viện - Thiết bị trường học	Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Nguyễn Thái Bình
413	NGUYỄN NGỌC BẢO AN	10/12/1987	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ		Tiểu học	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phan Văn Trị
414	NGUYỄN MẠCH DUYÊN	4/16/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Sư Phạm Âm Nhạc	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phan Văn Trị
415	NGUYỄN THỊ THUÝ HOA	10/6/1984	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Văn thư lưu trữ	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phan Văn Trị
416	TRẦN MINH TRÍ	8/15/1989	Vĩnh Long	Nam	Kinh		Trung cấp	Y sĩ đa khoa		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
417	LÂM THỊ NGỌC PHƯƠNG	4/2/1979	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Dược sĩ		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Đuốc sống
418	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	12/16/1992	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Nguyễn Thái Học
419	LÝ LAN PHƯƠNG	8/6/1985	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Y sỹ		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Phan Văn Trị
420	HUỲNH VŨ PHƯƠNG UYÊN	9/24/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Phan Văn Trị
421	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	6/17/2004	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Điều dưỡng		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Trần Hưng Đạo
422	TRẦN QUỲNH GIAO	10/13/1995	Tây Ninh	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Trần Khánh Dư
423	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	4/4/1988	Bình Định	Nữ	Kinh		Trung cấp	Y sỹ		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Trần Khánh Dư
424	HÀNG PHƯỚC THỌ	8/24/1983	Khánh Hòa	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin		Tiểu học (Trường Chuyên biệt)	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trường Giáo dục chuyên biệt Tương lai
425	PHẠM THỊ XUÂN HIỆP	10/16/2000	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Tâm lý học		Tiểu học (Trường Chuyên biệt)	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		Nhân viên Hỗ trợ Giáo dục khuyết tật	Trường Giáo dục chuyên biệt Tương lai

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
426	ĐINH THỊ NGỌC	1/3/1992	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Công tác xã hội	Bằng trung cấp mầm non - Trung cấp Việt Khoa	Tiểu học (Trường Chuyên biệt)	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		Nhân viên Hỗ trợ Giáo dục khuyết tật	Trường Giáo dục chuyên biệt Tương lai
427	LÊ VĂN ÚT	12/25/1986	Tiền Giang	Nam	Kinh		Đại học	Khoa Học Máy Tính	Đồ Hoạ Đa Truyền Thông, MCSA, CCNA	Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Đức Trí
428	LÊ HỮU KHƯƠNG	2/19/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Computing		Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
429	LÂM HIỆP NGUYỄN	2/22/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Cao đẳng	Công nghệ thông tin		Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
430	TRẦN HOÀNG LONG	1/3/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin		Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Minh Đức
431	HOÀNG LÝ TRUNG	1/13/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Khoa học máy tính	Chứng chỉ bồi dưỡng đối với ngạch chuyên viên và tương đương	Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Võ Trường Toản
432	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	4/1/1985	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Tài chính - Ngân hàng		Trung học cơ sở	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
433	NGUYỄN THỊ THẢO	10/17/1990	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán doanh nghiệp		Trung học cơ sở	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
434	ĐẶNG NGUYỄN HOÀNG KIM	3/19/1996	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán doanh nghiệp		Trung học cơ sở	Kế toán viên		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên)	Trung học cơ sở Nguyễn Du
435	PHẠM THẾ VIỆT TIẾN	7/6/1980	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Kế toán viên		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên)	Trung học cơ sở Nguyễn Du
436	PHAN THỊ MAI THẢO	10/1/1980	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng	Trung học cơ sở	Kế toán viên		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên)	Trung học cơ sở Nguyễn Du

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
437	NGUYỄN THỊ HỒNG THÚY	11/10/1979	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Tài Chính-Tiền Tệ- Tín Dụng	Chứng chỉ Bồi Dưỡng Kế Toán Trưởng	Trung học cơ sở	Kế toán viên		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên)	Trung học cơ sở Nguyễn Du
438	HỒ VĂN THÀNH	4/5/1980	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Thông tin - Thư viện (Thư viện và thiết bị trường học)	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN viên chức thiết bị, thí nghiệm	Trung học cơ sở	Viên chức thiết bị, thí nghiệm		Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm (trung học cơ sở)	Trung học cơ sở Võ Trường Toản
439	NGUYỄN NGỌC NHIỀU	8/1/1989	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Lịch sử	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Lương Thế Vinh
440	ĐẶNG THÀNH CÔNG	11/15/1986	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thư viện	Trung học cơ sở	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Trung học cơ sở Văn Lang
441	THÁI NGUYỄN ĐĂNG KHOA	9/29/1988	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Kế Toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Trung học cơ sở	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Trung học cơ sở Văn Lang
442	LÊ HOÀNG PHƯƠNG NGÂN	5/8/1997	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Luật kinh doanh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Trung học cơ sở	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Trung học cơ sở Văn Lang
443	ĐINH NGUYỄN HỒNG TRÂM	8/19/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Báo chí	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Trung học cơ sở	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Trung học cơ sở Văn Lang
444	ĐẶNG TẤN ĐẠT	3/27/1993	ĐỒNG THÁP	Nam	Kinh		Trung cấp	Y sĩ đa khoa - Định hướng chuyên khoa y học dự phòng	Chứng chỉ y học dự phòng	Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Đồng Khởi
445	HUỲNH THỊ MỘNG TUYỀN	10/20/1984	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Trung cấp	Y Sĩ	Trung cấp dược	Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
446	ĐINH NGUYỄN THANH TRÂM	10/28/2003	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Dược		Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
447	TRẦN QUỲNH NHƯ	10/13/1995	Tây Ninh	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học		Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Văn Lang
448	LÊ THỊ TUYẾT TRANG	7/8/1989	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Trung cấp	Y sỹ	Chứng chỉ chuyên đổi Trung cấp điều dưỡng	Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Văn Lang

